Số: 204/TTKTĐC&ĐTNN-KTTN; 11/11/2026; 10:19:6
Số: 9642/SNNMT-QLĐĐ; 17/11/2026; 11:2:13

TỔNG HỢP TIẾP THU, GIẢI TRÌNH Ý KIẾN GÓP Ý DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH

Hệ số điều chỉnh giá đất năm 2027 trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh tại Văn bản số 8114/UBND-TH5 ngày 14/8/2026 về việc xây dựng hệ số điều chỉnh giá đất năm 2027, sau khi có kết quả xây dựng phương án giá đất của Trung tâm, Sở Nông nghiệp và Môi trường đã xây dựng dự thảo Tờ trình và dự thảo Quyết định; tổ chức đăng tải dự thảo trên Cổng thông tin điện tử tỉnh để lấy ý kiến các cơ quan, tổ chức, cá nhân (thời gian đăng tải 10 ngày, từ ngày 16/10/2026 đến ngày 25/10/2026). Đồng thời, Sở đã có Văn bản số 8657/SNNMT-QLĐĐ ngày 16/10/2026 gửi lấy ý kiến Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức thành viên của Mặt trận, các sở, ban, ngành, địa phương và đơn vị có liên quan; Văn bản số 9093/SNNMT-QLĐĐ ngày 30/10/2026 về việc đôn đốc tham gia ý kiến đối với hồ sơ dự thảo. Đến nay, Sở Nông nghiệp và Môi trường đã nhận được ý kiến tham gia của 51/69 UBND xã, phường và 12/15 sở, ngành, đơn vị, địa phương. Trên cơ sở các ý kiến góp ý nhận được, Trung tâm Kỹ thuật địa chính và Điều tra nông nghiệp (sau đây gọi là Trung tâm) đã tổng hợp, nghiên cứu, tiếp thu, giải trình và hoàn thiện hồ sơ dự thảo Nghị quyết cụ thể như sau:

TT	Cơ quan, đơn vị góp ý	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
I	**50 cơ quan đơn vị thống nhất với Dự thảo Nghị quyết:** Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh, Sở Xây dựng, Sở Nội vụ, Sở Công thương, Thống kê tỉnh Hà Tĩnh, Thuế tỉnh Hà Tĩnh, Công an tỉnh, Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh, Trung tâm Phát triển quỹ đất, phường Hà Huy Tập, xã Đồng Tiến, phường Hoành Sơn, phường Nam Hồng Lĩnh, xã Kỳ Xuân, xã Kỳ Văn, xã Kỳ Lạc, xã Kỳ Thượng, xã Cẩm Xuyên, xã Thiên Cầm, xã Cẩm Duệ, xã Cẩm Hưng, xã Cẩm Lạc, xã Cẩm Trung, xã Yên Hòa, xã Toàn Lưu, xa Việt Xuyên, xã Đông Kinh, xã Hồng Lộc, xã Mai Phụ, xã Nghi Xuân, xã Cổ Đạm, xã Đan Hải, xã Đức Thọ, xã Đức Đồng, xã Đức Thịnh, xã Đức Minh, xã Sơn Tây, xã Sơn Tiến, xã Sơn Hồng, xã Kim Hoa, xã Sơn Kim 1, xã Sơn Kim 2, xã Vũ Quang, xã Mai Hoa, xã Thượng Đức, xã Hương Khê, xã Hương Phố, xã Hương Đô, xã Hương Bình, xã Phúc Trạch		
II	**Các đơn vị có ý kiến góp ý**		
		1.1. Về hệ số điều chỉnh mức biến động thị trường (Ktt) a) Dự thảo đề xuất 39 đường, đoạn đường tại đô thị và 10 đường, đoạn đường tại nông thôn có Ktt nhỏ hơn 1; 601 đường, đoạn đường tại đô thị và 880 đường, đoạn đường tại nông thôn có Ktt lớn hơn 1. Trong khi đó, theo Báo cáo thuyết minh, toàn bộ 569 phiếu điều tra đất ở tại đô thị đều tăng so với Bảng giá đất năm 2026; đối với đất ở tại nông thôn, 1.886/1.887 phiếu tăng (trong đó 1.716 phiếu tăng từ 20% đến dưới 100%), chỉ có 01 phiếu giảm. Đề nghị Sở Nông nghiệp và Môi trường làm rõ sự phù hợp giữa kết quả điều tra, khảo sát và hệ số điều chỉnh đề xuất theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 8 Nghị định số 49/2026/NĐ-CP. b) Dự thảo đề xuất Ktt đối với đất sản xuất, kinh doanh phi nông nghiệp tại khu công nghiệp, cụm công nghiệp bằng 1 để đảm bảo thu hút đầu tư. Đề nghị bổ sung đánh giá kết quả thực hiện các chính sách thu hút đầu tư thông qua tiền sử dụng đất, tiền thuê đất để làm căn cứ xem xét việc đề xuất.	1.1. Về hệ số điều chỉnh mức biến động thị trường a) Về việc đề xuất giảm giá đất sau khi rà soát lại (18 tuyến đường đối với đất đô thị; 07 tuyến đường đối với đất nông thôn) chủ yếu là do bất cập trong bảng giá đất theo Nghị quyết 176, một số tuyến do đấu giá nhưng không thành công nên các xã, phường đề xuất giảm giá để phù hợp với mặt bằng chung về bảng giá đất trong khu vực, các tuyến đường này không có phiếu điều tra, mức giá mới (sau khi giảm) để làm căn cứ đề xuất hệ số Ktt mới, được đề xuất dựa trên đánh giá về sự tương đồng với các tuyến đường khác. Như vậy, các phiếu điều tra được đánh giá là có mức tăng so với Bảng giá đất năm 2026 là phục vụ việc xác định các tuyến đường, đoạn đường, vị trí có hệ số thị trường Ktt lớn hơn 1. Mức giá sử dụng để xác định hệ số điều chỉnh giá đất không lấy nguyên trạng từ từng kết quả điều tra, khảo sát riêng lẽ mà được tổng hợp, phân tích, sàng lọc và chuẩn hóa trên cơ sở đánh giá tính đại diện, mức độ phổ biến của thông tin thu thập được. Quá trình xác định mức giá tính toán đồng thời xem xét các yếu tố ảnh hưởng đến giá đất như vị trí, điều kiện kết cấu hạ tầng, khả năng sinh lợi, mục đích sử dụng, quy hoạch và mức độ phát triển kinh tế xã hội của từng khu vực, bảo đảm hệ số điều chỉnh giá đất phản ánh tương đối sát mức giá phổ biến trên thị trường trong điều kiện bình thường và phù hợp với thực tiễn của địa phương (quy đổi về giá của thửa đất chuẩn, có tính đại diện cho từng điểm giá và loại trừ yếu tố tăng ảo của thị trường). b) Đối với đất sản xuất, kinh doanh phi nông nghiệp tại khu công nghiệp, cụm công nghiệp: Qua quá trình điều tra, khảo sát, thu thập và phân tích thông tin, dữ liệu về giá đất, Trung tâm Kỹ thuật địa chính và Điều tra nông nghiệp chưa ghi nhận được mức biến động thị trường có tính đại diện, đủ cơ sở để xác định mức điều chỉnh đối với giá đất sản xuất, kinh doanh phi nông nghiệp tại các khu công nghiệp, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh. Trên cơ sở kết quả khảo sát, đánh giá và kế thừa quy định tại Quyết định số 46/2026/QĐ-UBND ngày 01/7/2026 của UBND tỉnh, Trung tâm Kỹ thuật địa chính và Điều tra nông nghiệp đề xuất tiếp tục áp dụng Ktt = 1 đối với đất sản xuất, kinh doanh phi nông nghiệp tại khu công nghiệp, cụm công nghiệp.

TT	Cơ quan, đơn vị góp ý	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
1	Sở Tài chính (VB số 8303/STC-GCS ngày 01/11/20226)	1.2. Về hệ số điều chỉnh theo quy hoạch (Kqh) a) Đề nghị Sở Nông nghiệp và Môi trường thu thập, đối chiếu kết quả giá đất cụ thể đã được phê duyệt, thông tin về quy hoạch chi tiết của các dự án để xem xét, phân tích, đề xuất hệ số điều chỉnh giá đất theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 8 Nghị định số 49/2026/NĐ-CP.	Trong quá trình xây dựng hệ số điều chỉnh giá đất năm 2026, Trung tâm Kỹ thuật địa chính và Điều tra nông nghiệp đã tổ chức thu thập, rà soát, phân tích các chứng thư định giá đất của một số dự án đã được UBND tỉnh phê duyệt giá đất cụ thể trên địa bàn tỉnh, trong đó có các thông tin về quy hoạch chi tiết, quy mô, tính chất và hệ số sử dụng đất của dự án; đồng thời nghiên cứu, tham khảo phương pháp xác định và mức hệ số điều chỉnh theo quy hoạch đã được một số địa phương ban hành. Trên cơ sở đó, Trung tâm đã phân tích đề xuất mức hệ số điều chỉnh theo quy hoạch trên địa bàn tỉnh. Nội dung đề xuất đã được các sở, ngành, địa phương tham gia góp ý và được Hội đồng thẩm định hệ số điều chỉnh giá đất tỉnh xem xét, thống nhất thông qua, lUBND tỉnh ban hành tại Quyết định số 46/2026/QĐ-UBND ngày 01/7/2026. Qua rà soát, đánh giá tình hình triển khai thực hiện Quyết định số 46/2026/QĐ-UBND ngày 01/7/2026, việc áp dụng hệ số điều chỉnh theo quy hoạch cơ bản phù hợp với thực tiễn, đáp ứng yêu cầu công tác quản lý nhà nước trên địa bàn; chưa ghi nhận những khó khăn, vướng mắc lớn cần thiết phải điều chỉnh mức hệ số đã quy định. Vì vậy, trên cơ sở kết quả điều tra, thu thập thông tin, dữ liệu phục vụ xây dựng hệ số điều chỉnh giá đất năm 2026 và kết quả đánh giá tình hình thực hiện Quyết định số 46/2026/QĐ-UBND, Trung tâm Kỹ thuật địa chính và Điều tra nông nghiệp đề xuất tiếp tục kế thừa, giữ nguyên các mức hệ số điều chỉnh theo quy hoạch (Kqh) đã được quy định tại Quyết định số 46/2026/QĐ-UBND, bảo đảm tính ổn định, kế thừa và phù hợp với thực tiễn áp dụng trên địa bàn tỉnh.
		b) Đề nghị quy định rõ cách xác định hệ số sử dụng đất để áp dụng Kqh, gồm: căn cứ theo quy hoạch chi tiết hoặc quy hoạch tổng mặt bằng được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt; tính cho toàn bộ dự án hay cho từng khu chức năng, lô đất có thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất. Quy định này bảo đảm việc tính tiền sử dụng đất, tiền thuê đất được áp dụng thống nhất.	Đã tiếp thu, chỉnh sửa. Trong đó đối với hệ số điều chỉnh quy hoạch bổ sung nội dung cụ thể như sau: Hệ số điều chỉnh theo quy hoạch (Kqh) được xác định riêng đối với từng loại đất căn cứ vào hệ số sử dụng đất theo quy hoạch được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt. Trường hợp cùng một loại đất được quy hoạch bố trí nhiều loại hình công trình có hệ số sử dụng đất khác nhau (như đất ở xây dựng nhà chung cư, đất ở xây dựng nhà ở liền kề, đất ở xây dựng nhà ở xã hội...) thì áp dụng hệ số sử dụng đất cao nhất để xác định hệ số điều chỉnh theo quy hoạch (Kqh) đối với loại đất đó.
		1.3. Về hệ số điều chỉnh theo yếu tố khác (Kkh), đề nghị bổ sung quy định cơ quan có trách nhiệm xác định yếu tố ảnh hưởng và mức Kkh đối với từng thửa đất, khu đất; đồng thời làm rõ việc áp dụng Kkh đối với khu đất thực hiện dự án đầu tư có một phần diện tích tiếp giáp với các yếu tố ảnh hưởng.	Đề nghị giữ nguyên nội dung dự thảo Quyết định. Theo quy định về trình tự, nội dung xác định giá đất, cơ quan có trách nhiệm xác định giá đất phải căn cứ mục đích, yêu cầu xác định giá đất, thông tin, dữ liệu về thửa đất, khu đất và các yếu tố ảnh hưởng đến giá đất để xác định các hệ số điều chỉnh giá đất, trong đó có hệ số điều chỉnh theo yếu tố khác (Kkh). Trong quá trình thực hiện, cơ quan có trách nhiệm xác định giá đất phối hợp với UBND cấp xã nơi có đất và các cơ quan, đơn vị có liên quan để rà soát, xác định các yếu tố ảnh hưởng và mức độ ảnh hưởng tương ứng, bảo đảm phù hợp với điều kiện thực tế của từng thửa đất, khu đất. Đối với khu đất thực hiện dự án đầu tư có một phần diện tích tiếp giáp với các yếu tố ảnh hưởng, nội dung dự thảo tại mục 3, mục 4 khoản 3 Điều 4 đã quy định hệ số điều chỉnh tương ứng đối với các trường hợp này (Kkh = 0,9 hoặc Kkh = 1,1), làm cơ sở xác định hệ số điều chỉnh theo yếu tố khác khi xác định giá đất. Do đó, nội dung dự thảo đã có quy định để xử lý trường hợp nêu trên, không cần thiết bổ sung quy định riêng.
		Đề nghị quy định một thời điểm có hiệu lực đối với Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Bảng giá đất với Quyết định quy định hệ số điều chỉnh giá đất năm 2027 để bảo đảm thống nhất khi xác định nghĩa vụ tài chính.	Tiếp thu ý kiến của Sở Tài chính, Trung tâm Kỹ thuật địa chính và Điều tra nông nghiệp sẽ tham mưu Sở Nông nghiệp và Môi trường báo cáo UBND tỉnh ban hành Quyết định quy định hệ số điều chỉnh giá đất năm 2027 có thời điểm hiệu lực thống nhất với thời điểm có hiệu lực của Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định Bảng giá đất lần đầu áp dụng từ ngày 01/01/2026 trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh ban hành kèm theo Nghị quyết số 176/2025/NQ-HĐND ngày 10/12/2025 của HĐND tỉnh, bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất trong việc áp dụng Bảng giá đất và hệ số điều chỉnh giá đất làm căn cứ xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai trên địa bàn tỉnh.

TT	Cơ quan, đơn vị góp ý	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
2	Sở Tư pháp (VB số 2972/STP-XDPL ngày 27/10/2026)	- Tại khoản 1 Điều 8 Nghị định số 49/2026/NĐ-CP quy định "Hệ số điều chỉnh giá đất bao gồm hệ số điều chỉnh mức biến động thị trường, hệ số điều chỉnh theo quy hoạch và hệ số điều chỉnh theo yếu tố khác ảnh hưởng đến giá đất. Hệ số điều chỉnh giá đất được phân chia thành các mức khác nhau". Do đó, đề nghị Sở Nông nghiệp và Môi trường căn cứ các quy định nêu trên để tham mưu đảm bảo phù hợp. - Tại khoản 3 Điều 4 dự thảo quy định hệ số điều chỉnh theo yếu tố khác ảnh hưởng đến giá đất. Tuy nhiên, tại mục 1 (đất ở) có "mồ, mả riêng lẻ", "đền, chùa, miếu" nhưng tại mục 4 (đất thương mại, dịch vụ) lại không có "đền, chùa". Do đó, đề nghị cơ quan soạn thảo thống nhất danh mục yếu tố giữa đất ở và đất thương mại, dịch vụ để đảm bảo thuận lợi cho quá trình thực hiện.	1. Việc xây dựng hệ số điều chỉnh giá đất được thực hiện trên cơ sở nguyên tắc, phương pháp, trình tự, thủ tục quy định tại khoản 1 Điều 8 và mục 2 Phần III Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính phủ, bảo đảm hệ số điều chỉnh giá đất được xác định theo các nhóm yếu tố ảnh hưởng đến giá đất, phù hợp với đặc điểm, điều kiện thực tế của từng loại đất. Trong đó, các mức hệ số điều chỉnh được nghiên cứu, phân tích, xác định trên cơ sở mức độ tác động của từng yếu tố đến giá đất, bảo đảm tính phù hợp. 2. Trong quá trình xây dựng dự thảo, Sở Nông nghiệp và Môi trường đã tổ chức khảo sát, thu thập thông tin, phân tích và đánh giá các yếu tố thực tế có ảnh hưởng đến giá đất đối với từng loại đất trên địa bàn tỉnh. Việc xác định các yếu tố ảnh hưởng và mức độ điều chỉnh được xem xét trên cơ sở đặc điểm, mục đích sử dụng đất và khả năng khai thác, sinh lợi của từng loại đất, không áp dụng đồng nhất một danh mục yếu tố ảnh hưởng cho tất cả các loại đất. Đối với đất ở, các yếu tố như mồ, mả riêng lẻ, đền, chùa, miếu có thể ảnh hưởng đến môi trường sống, cảnh quan, tâm lý và nhu cầu của người sử dụng đất, từ đó tác động đến giá đất theo chiều hướng giảm. Đối với đất thương mại, dịch vụ, qua khảo sát, đánh giá thực tế cho thấy, vị trí tiếp giáp hoặc gần các công trình văn hóa, tâm linh như đền, chùa, miếu không làm giảm giá trị và hiệu quả khai thác thương mại, dịch vụ của khu đất; tại một số khu vực, yếu tố này còn có thể tạo lợi thế trong khai thác các hoạt động kinh doanh, dịch vụ gắn với du lịch tâm linh và phục vụ khách tham quan. Do đó, việc không đưa yếu tố tiếp giáp hoặc gần đền, chùa, miếu vào nhóm yếu tố làm giảm giá đất đối với đất thương mại, dịch vụ là phù hợp với thực tiễn thị trường.
3	Sở Văn hóa, thể thao và du lịch (VB số 3742/SVHTTDL-VP ngày 27/10/2026)	1. Tại khoản 3 Điều 4 (trang 3): Đề nghị sửa thành "cơ sở hóa táng" thành "cơ sở hỏa táng". 2. Tại khoản 2 Điều 6: Đề nghị bổ sung dấu phẩy: "theo chức năng, nhiệm vụ".	Đã tiếp thu, chỉnh sửa
4	Xã Thạch Lạc (VB số 2033/UBND-KT ngày 02/11/2026)	Đề nghị cơ quan soạn thảo hướng dẫn cụ thể việc xác định và áp dụng hệ số điều chỉnh giá đất theo các yếu tố ảnh hưởng đến giá đất, nhất là trường hợp thửa đất đồng thời chịu tác động của nhiều yếu tố như tiếp giáp, đối diện công trình công cộng, cơ sở hạ tầng; bảo đảm áp dụng thống nhất, tránh tính trùng các yếu tố ảnh hưởng trong quá trình thực hiện tại địa phương.	Nội dung này tại khoản 3 Điều 4 Dự thảo Quyết định đã quy định rõ: Trường hợp thửa đất, khu đất đồng thời chịu tác động của nhiều yếu tố ảnh hưởng quy định tại khoản này thì hệ số điều chỉnh Kkh được xác định bằng tích các hệ số tương ứng với từng yếu tố ảnh hưởng. Trường hợp tất cả các thửa đất, khu đất trên cùng một tuyến đường hoặc đoạn đường trong bảng giá đất đều chịu tác động của cùng một yếu tố ảnh hưởng quy định tại khoản này thì không áp dụng hệ số điều chỉnh Kkh đối với yếu tố đó.
5	Xã Thạch Khê (VB số 2578/UBND-KT ngày 28/10/2026)	Đề nghị Sở Nông nghiệp và Môi trường, Trung tâm Kỹ thuật địa chính và điều tra Nông nghiệp, cập nhật lại Phụ lục chi tiết gửi kèm trên địa bàn xã Thạch Khê theo báo cáo đề xuất của UBND xã tại Văn bản số 2516/UBND-KT ngày 22/10/2026 trước khi ban hành chính thức.	Đã tiếp thu, chỉnh sửa
6	Xã Cẩm Bình (VB số 1907/UBND-KT ngày 27/10/2026)	Qua soát xét dự thảo và thực tiễn giá đất trên địa bàn, UBND xã Cẩm Bình đề xuất điều chỉnh phương án đối với Dự thảo sửa đổi, bổ sung Bảng giá đất (gửi kèm phương án đề xuất điều chỉnh)	- Về đất ở: Đã tiếp thu, chỉnh sửa. - Về đất thương mại, dịch vụ: Đã giải trình ở phần tiếp thu ý kiến đề xuất của Trung tâm Phát triển quỹ đất (góp ý của xã tượng tự ý kiến của TT Phát triển quỹ đất).
7	Phường Sông Trí (VB số 2538/UBND-NNMT ngày 05/11/2026)	Nhằm phục vụ công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, bảo đảm tiến độ triển khai các dự án trọng điểm trên địa bàn, UBND phường Sông Trí đề xuất điều chỉnh, bổ sung tên đường, đoạn đường, mức giá đất và hệ số điều chỉnh giá đất tại một số vị trí cho phù hợp với thực tế. (Có phụ lục chi tiết kèm theo)	Đã tiếp thu, chỉnh sửa

TT	Cơ quan, đơn vị góp ý	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
8	Phường Hải Ninh (VB số 1874/UBND-KTHT&ĐT ngày 03/11/2026)	2. Góp ý dự thảo Quyết định Quy định hệ số điều chỉnh giá đất 2027 - Về điểm d khoản 1 Điều 4 + Điểm d quy định: kể từ thời điểm bảng giá đất sửa đổi, bổ sung có hiệu lực thì Ktt tại khu vực, vị trí được sửa đổi, bổ sung có giá trị bằng 1. Quy định này chưa rõ phạm vi "khu vực, vị trí được sửa đổi, bổ sung" có bao gồm các tuyến chỉ điều chỉnh tên gọi hay không. Nếu hiểu theo nghĩa rộng thì toàn bộ 56 tuyến điều chỉnh tên tại phường Hải Ninh (giữ nguyên giá) sẽ có Ktt = 1, mâu thuẫn với Bảng 01 (Ktt từ 1,09 đến 1,20). + Đề nghị sửa lại như sau: "d) Trường hợp sau ngày Quyết định này có hiệu lực, bảng giá đất được sửa đổi, bổ sung mức giá tại khu vực, vị trí nào thì hệ số điều chỉnh mức biến động thị trường (Ktt) tại khu vực, vị trí đó có giá trị bằng 1 cho đến khi Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quyết định sửa đổi, bổ sung, thay thế hệ số điều chỉnh giá đất. Trường hợp chỉ điều chỉnh tên gọi đường, đoạn đường, tổ dân phố mà không điều chỉnh mức giá thì tiếp tục áp dụng hệ số Ktt quy định tại Bảng 01, Bảng 02 kèm theo Quyết định này." - Về hiệu lực thi hành (Điều 5): Đề nghị bổ sung nội dung xác định văn bản hết hiệu lực: "Quyết định số 46/2026/QĐ-UBND ngày 01/7/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định hệ số điều chỉnh giá đất năm 2026 trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành"; đồng thời bổ sung quy định chuyển tiếp đối với hồ sơ đã tiếp nhận, đang giải quyết trước ngày 01/01/2027 để thống nhất việc áp dụng hệ số năm 2026 hay năm 2027.	Đã tiếp thu, chỉnh sửa.
9	Phường Bắc Hồng Lĩnh (VB 2218/UBND-KT ngày 04/11/2026)	Ủy ban nhân dân phường Bắc Hồng Lĩnh đề xuất điều chỉnh giảm hệ số k đối với các vị trí đường chưa có tên trên địa bàn phường (Số thứ tự 8.76, 8.77, 8.78); lý do điều chỉnh phù hợp với kết nối hạ tầng các vùng đô thị lân cận và biến động giá thị trường tại thời điểm hiện nay so với thời điểm khảo sát; còn các vị trí khác nhất trí với dự thảo. (Có phụ lục kèm theo)	Sau khi có ý kiến góp ý của UBND phường Bắc Hồng, Trung tâm Kỹ thuật địa chính và Điều tra nông nghiệp đã phối hợp với UBND phường Bắc Hồng rà soát lại đề xuất điều chỉnh giá đất của các tuyến đường, đoạn đường như đã nêu tại Văn bản nêu trên, nhận thấy việc đề xuất giảm giá chưa có đủ cơ sở. Vì vậy, thống nhất giữ nguyên giá đất như bảng giá đất hiện hành, K = 1.
10	Xã Gia Hanh (VB số 2056/UBND-KT ngày 03/11/2026)	Ủy ban nhân dân xã Gia Hanh đề xuất điều chỉnh, bổ sung tên đường, đoạn đường, giá một số vị trí như sau: (Có phụ lục kèm theo)	Đã tiếp thu, chỉnh sửa
11	Xã Trường Lưu (VB số 3264/UBND-KT ngày 04/11/2026)	Ủy ban nhân dân xã Trường Lưu đề xuất điều chỉnh, bổ sung tên đường, đoạn đường, giá một số vị trí như sau: (Có phụ lục kèm theo)	Đã tiếp thu, chỉnh sửa
12	Xã Xuân Lộc (VB số 2733/UBND-KT ngày 02/11/2026)	Sau khi nghiên cứu dự thảo, UBND xã Xuân Lộc có ý kiến chỉnh sửa, bổ sung 3 vị trí như sau: - Quy hoạch đất ở thôn Phú Xuân (Vùng giáp cầu 10); - Quy hoạch đất ở thôn Bắc Sơn (Phúc Sơn cũ); - Quy hoạch đất ở vùng Đồng rậm Đình, thôn Minh Quang. (Chi tiết có phụ biểu sửa đổi bảng giá đất và hệ số điều chỉnh gửi kèm)	Đã tiếp thu, chỉnh sửa
13	Xã Sơn Giang (VB số 1454/UBND-KT ngày 26/10/2026)	Điều chỉnh hệ số điều chỉnh giá đất năm 2027 (đối với đất ở) so với dự thảo để phù hợp với tình hình thực tế, mặt bằng giá đất thị trường và quy định của pháp luật hiện hành (có biểu kèm theo)	Đã tiếp thu, chỉnh sửa